

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ ĐÁP ÁN KỲ 1 CUỘC THI
“CÔNG DÂN VỚI BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026 – 2031”

Câu 1: Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc nào?

- A. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng;
- B. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp;
- C. Nguyên tắc bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín;
- D. Nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.**

Đáp án: D (Điều 1 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 2: Theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2025 quy định công dân Việt Nam bao nhiêu tuổi trở lên có quyền ứng cử?

- A. Đủ 18 tuổi trở lên;
- B. Đủ 19 tuổi trở lên;
- C. Đủ 20 tuổi trở lên;
- D. Đủ 21 tuổi trở lên.**

Đáp án: D (Điều 2 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 3: Cơ quan nào có trách nhiệm tổ chức giám sát công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, bảo đảm cho việc bầu cử được tiến hành dân chủ, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm?

- A. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- B. Chính phủ;
- C. Hội đồng bầu cử Quốc gia;
- D. Ủy ban Thường vụ Quốc hội.**

Đáp án: D (Khoản 3 Điều 4 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 4: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định các trường hợp nào sau đây có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng?

- A. Đơn vị vũ trang nhân dân;
- B. Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ năm mươi cử tri trở lên;
- C. Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam;
- D. Tất cả các trường hợp trên.**

Đáp án: D (Khoản 3, Điều 11 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 5: Cho biết Ủy ban bầu cử ở Xã có từ bao nhiêu thành viên?

- A. Có tối đa không quá hai mươi thành viên;
- B. Có từ hai mươi ba đến ba mươi bảy thành viên;
- C. Có từ chín đến mười bảy thành viên;**
- D. Có từ hai mươi lăm thành viên trở lên.

Đáp án: C (Khoản 2, Điều 22 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 6: Hội nghị cử tri ở xã, phường, đặc khu được tổ chức tại thôn, tổ dân phố do cơ quan nào triệu tập, chủ trì?

- A. Ủy ban nhân dân cùng cấp;
- B. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp;
- C. Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp;
- D. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp.**

Đáp án: D (Khoản 1 Điều 54 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 17 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 7: Chậm nhất là bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử phải niêm yết danh sách cử tri?

- A. 30 ngày
- B. 35 ngày
- C. 40 ngày**
- D. 42 ngày

Đáp án: C (Điều 32 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 8: Công dân ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân phải nộp hồ sơ ứng cử chậm nhất bao nhiêu ngày trước ngày bầu cử?

- A. 35 ngày
- B. 38 ngày
- C. 40 ngày**

D. 42 ngày

Đáp án: D (Khoản 1 Điều 35 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 23 Điều 1 của Luật số 83/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015)

Câu 9. Cơ quan nào có thẩm quyền bầu Phó Chủ tịch nước?

A. Chủ tịch nước

B. Chính phủ

C. Quốc hội

D. Cả ba đáp án đều sai

Đáp án: C (Điều 92 Hiến pháp năm 2013)

Câu 10: Tỉnh có từ 1.000.000 dân trở xuống được bầu bao nhiêu đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh?

A. 20 đại biểu;

B. 50 đại biểu;

C. 65 đại biểu;

D. 70 đại biểu.

Đáp án: B (Khoản 1 Điều 30 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025)/.

Câu hỏi phụ: có 2.167 người trả lời đúng đáp án của cả 10 câu hỏi trắc nghiệm kỳ 1 Cuộc thi.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI